

Bản án số: 358/2025/DS-PT

Ngày: 29-8-2025

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Phương*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 227/2025/TLPT-DS ngày 09 tháng 7 năm 2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2025/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2025/QĐ-PT ngày 11 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1960; CCCD số 095160001221 cấp ngày 19/04/2023; Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã L tỉnh Cà Mau; có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Hữu Lý Gia H, sinh năm 1996; CCCD số 095096000056 cấp ngày 17/02/2021; Địa chỉ cư trú: Khóm E, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường G, tỉnh Cà Mau; có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phan Hoàng B, sinh năm 1959; CCCD số 096059001017 cấp ngày 25/12/2022; Địa chỉ cư trú: Đường H, khóm F, phường H, tỉnh Cà Mau.

3. *Người kháng cáo:* Ông Hữu Lý Gia H (là bị đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào tháng 10 năm 2020, bà Nguyễn Thị Tuyết L dùng số tiền 110.000.000 đồng để mua 01 xe moto hiệu SH (đã qua sử dụng), trị giá 70.000.000 đồng và một

số trang sức bằng vàng có giá trị 40.000.000 đồng (gồm 03 chỉ vàng 24Kara và 02 chỉ vàng 18Kara) và giao xe, trang sức bằng vàng cho ông Hữu Lý Gia H sử dụng ngay sau khi mua tài sản. Đến năm 2021, bà Nguyễn Thị Tuyết L đã yêu cầu ông Hữu Lý Gia H trả lại số tiền 110.000.000 đồng, ông Hữu Lý Gia H không đồng ý trả nên phát sinh tranh chấp.

Bà Nguyễn Thị Tuyết L cho rằng, bà chỉ cho ông Hữu Lý Gia H mượn tiền để mua xe và vàng nên yêu cầu trả lại. Còn ông Hữu Lý Gia H cho rằng bà Nguyễn Thị Tuyết L tự nguyện mua và tặng số tài sản trên cho ông nên ông không đồng ý trả lại tiền.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2025/DS-ST ngày 15/04/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai đã quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết L. Buộc ông Hữu Lý Gia H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết L số tiền là 110.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 20/5/2025, ông Hữu Lý Gia H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án Bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Hữu Lý Gia H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Hữu Lý Gia H, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2025/DS-ST ngày 15/04/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Cà Mau*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của ông Hữu Lý Gia H được thực hiện trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về quan hệ pháp luật thì giữa bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Hữu Lý Gia H tranh chấp với nhau về việc vay tài sản (mượn tiền) nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và áp dụng các qui định của Bộ luật Dân sự để giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung tranh chấp cho thấy: Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Hữu Lý Gia H thống nhất xác định vào khoảng tháng 10/2020, bà Nguyễn Thị Tuyết L có sử dụng số tiền 110.000.000 đồng để mua 01 xe moto hiệu SH (đã qua sử dụng), trị giá 70.000.000 đồng và mua một số trang sức bằng vàng với số tiền 40.000.000 đồng (*trang sức gồm 03 chỉ vàng 24 kara và 02 chỉ vàng 18 kara*). Toàn bộ số tài sản trên bà Nguyễn Thị Tuyết L giao cho ông Hữu Lý Gia H sử dụng ngay sau khi mua. Số tiền mua xe, mua vàng bằng 110.000.000 đồng được ông Hữu Lý Gia H thừa nhận. Bà Nguyễn Thị Tuyết L cho rằng bà cho ông Hữu Lý Gia H mượn số

tiền trên để mua tài sản nên kiện đòi lại. Còn ông Hữu Lý Gia H thì cho rằng bà Nguyễn Thị Tuyết L là chỗ quen biết, thân thích với gia đình (*bà L là bạn bè với cha của ông Hữu Lý Gia H*) nên bà Nguyễn Thị Tuyết L đã tự nguyện mua tài sản trên để tặng cho ông nên không chấp nhận trả lại. Từ sự thừa nhận của ông Hữu Lý Gia H và ông Hữu Lý Gia H không chứng minh được việc bà Nguyễn Thị Tuyết L tặng cho ông số tài sản đã nêu nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Hữu Lý Gia H trả lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết L số tiền 110.000.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của ông Hữu Lý Gia H:

Ông Hữu Lý Gia H cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập ông tham gia tố tụng và tham gia phiên tòa là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và làm cho ông không có điều kiện để yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện theo qui định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự. Qua xem xét hồ sơ vụ án thể hiện, vào ngày 06/01/2025, Tòa án nhân dân huyện Giá Rai đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Hữu Lý Gia H và ông H đã trực tiếp ký nhận (bút lục 27). Nội dung Thông báo thụ lý vụ án có nêu rõ *“Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, ông H phải nộp cho Tòa án ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo yêu cầu phản tố (nếu có). Trường hợp cần gia hạn thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật”*. Tuy nhiên, ông Hữu Lý Gia H không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, không có văn bản nêu rõ ý kiến về vụ việc, không có sự phản đối về nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết L; không cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án và cũng vắng mặt tại phiên họp. Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đưa vụ án ra xét xử thì tất cả các thủ tục tố tụng trong đó bao gồm cả giấy triệu tập ông Hữu Lý Gia H cũng đã được Tòa án cấp sơ thẩm tổng đạt hợp lệ cho ông Hữu Lý Gia H với hình thức niêm yết công khai tại nơi ở của ông Hữu Lý Gia H và các địa điểm theo qui định của pháp luật. Tất cả các lần triệu tập để xét xử ông Hữu Lý Gia H đều vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông Hữu Lý Gia H là đúng quy định. Sau khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã niêm yết bản án tại các địa điểm trên, ông Hữu Lý Gia H nhận được bản án và thực hiện quyền kháng cáo. Từ đó, có căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm không vi phạm tố tụng trong việc xét xử vụ án.

Ông Hữu Lý Gia H yêu cầu áp dụng thời hiệu theo qui định tại Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy từ khi thụ lý vụ án thì ông Hữu Lý Gia H đã nhận được các văn bản tố tụng và cũng biết được nội dung bà Nguyễn Thị Tuyết L khởi kiện nhưng ông Hữu Lý Gia H không cung cấp ý kiến của mình cho Tòa án, không có yêu cầu phản tố và cũng không yêu cầu áp dụng thời hiệu theo qui định của pháp luật. Trong suốt quá trình tố tụng cho đến khi xét xử sơ thẩm, ông Hữu Lý Gia H cũng không yêu cầu áp dụng thời hiệu trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án nên không được Tòa án cấp

sơ thẩm xem xét việc áp dụng thời hiệu là đúng quy định tại khoản 2 Điều 184 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bên cạnh đó, bà Nguyễn Thị Tuyết L cũng xác định yêu cầu đòi lại tài sản mà bà cho ông Hữu Lý Gia H mượn, không yêu cầu tính lãi suất. Từ đó, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu áp dụng thời hiệu của ông Hữu Lý Gia H.

Ông Hữu Lý Gia H cho rằng không có mượn tiền của bà Nguyễn Thị Tuyết L để mua tài sản mà do bà Nguyễn Thị Tuyết L tự nguyện mua và tặng cho ông nên ông không đồng ý trả số tiền 110.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Tuyết L. Thông qua các tài liệu cho thấy, tại biên bản làm việc ngày 09/01/2021 của Công an phường A, thị xã G, ông Hữu Lý Gia H thừa nhận có việc bà Nguyễn Thị Tuyết L mua vàng cho ông bằng số tiền 40.000.000 đồng và mua xe SH là 70.000.000 đồng. Trong thời gian bà Nguyễn Thị Tuyết L mua vàng và xe cho ông thì bà Nguyễn Thị Tuyết L có điện thoại và nhắn tin đòi lại nhiều lần (khoảng 3 lần) nên ông có hẹn gặp để trả nhưng bà Nguyễn Thị Tuyết L không lấy, bà di chuyển do đi công việc nên ông bán hết lấy tiền tiêu xài. Bà Nguyễn Thị Tuyết L cũng như ông Hữu Lý Gia H còn cung cấp các tài liệu có nguồn gốc từ tin nhắn qua mạng zalo giữa ông Hữu Lý Gia H và bà Nguyễn Thị Tuyết L, các tin nhắn zalo này qua sự thừa nhận và cung cấp từ hai phía có đủ căn cứ xác định là những tin nhắn trong giao tiếp giữa ông Hữu Lý Gia H và bà Nguyễn Thị Tuyết L, nên có cơ sở để xem xét, đánh giá sự việc. Qua toàn bộ các nội dung tin nhắn thì giữa bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Hữu Lý Gia H nhiều lần trao đổi với nhau về việc mượn tiền, cho tiền, cho tài sản và cũng nhiều tin nhắn liên quan đến việc bà Nguyễn Thị Tuyết L mua xe, mua vàng giao cho ông Hữu Lý Gia H sử dụng. Tuy nhiên, thông qua các nội dung tin nhắn tuy có liên quan đến việc mua xe, mua vàng, mượn tiền và có cả việc đòi lại tiền, trả lại xe, trả lại vàng, cho hay cho mượn...nhưng tất cả các tin nhắn đều không được xác định cụ thể, không xác định được rõ ràng cho từng đối tượng tài sản. Có những tin nhắn ông Hữu Lý Gia H còn xác định việc ông đeo vàng nhiều nhưng không phải vàng của ông cũng như việc ông thông báo cho bà Nguyễn Thị Tuyết L là ông đã bán xe nên trả tiền lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết L... Qua kết quả điều tra của cơ quan Công an, tại Thông báo 01/TB-CAP1 ngày 15/01/2021 của Công an phường A thị xã G và Thông báo số: 21/TB-CAGR ngày 06/4/2021 của Công an thị xã G đã xác định việc ông Hữu Lý Gia H mượn tiền của bà Nguyễn Thị Tuyết L để mua xe, mua vàng bằng số tiền 110.000.000 đồng là có cơ sở, nhưng việc mượn tiền giữa ông Hữu Lý Gia H và bà Nguyễn Thị Tuyết L là giao dịch dân sự nên không xử lý vụ việc theo pháp luật hình sự mà hướng dẫn cho bà Nguyễn Thị Tuyết L khởi kiện. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Hữu Lý Gia H trả lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết L số tiền 110.000.000 đồng là có căn cứ.

[5] Từ các căn cứ trên, không chấp nhận kháng cáo của ông Hữu Lý Gia H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2025/DS-ST ngày 15/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Cà Mau).

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Ông Hữu Lý Gia H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Hữu Lý Gia H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 42/2025/DS-ST ngày 15/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Cà Mau).

2. Căn cứ Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 228; điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết L. Buộc ông Hữu Lý Gia H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết L số tiền 110.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Tuyết L không phải chịu. Ông Hữu Lý Gia H phải chịu 5.500.000 đồng.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hữu Lý Gia H phải chịu 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã dự nộp ngày 20/5/2025, biên lai số 0005538 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 8 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương